TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO **TÒA PHÚC THẨM** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-PT
Ngày 30 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Hà Huy Cầu

- ***Thư ký phiên tòa:*** ÔngTrần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 306/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn T; Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lê Văn T, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038088035248 cấp ngày 12/6/2021; Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn B, xả Q, tỉnh Lâm Đồng); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; chức vụ (Đảng, chính quyền): Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Văn T1 và bà Vũ Thị Đ; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/4/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 546/LB-ĐTTH ngày 15/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai; hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ, (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T:* Luật sư Ngô Thị Phương M, Văn phòng luật sư Cao Đức N - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Lê Hồng Q, sinh năm 1975; Địa chỉ thường trú: Khu B, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; Địa chỉ liên hệ: Số A, Tổ D, Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Nay là khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai).

(Người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu trập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 04/11/2023, anh Hồ Đắc D1, sinh năm 1982, thường trú tại thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk rủ anh Lê Hồng Q, sinh năm 1975, thường trú tại khu B, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ về phòng của anh D1 tại số E tổ C, khu phố E, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, anh D1 và anh Q ngồi trước cửa phòng trọ số 2 nói chuyện thì Lê Văn T, sinh năm 1988, thường trú tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (thuê phòng trọ số 1) nghe nói chuyện to tiếng nên đi ra nhắc nhở. Lúc này, giữa T và anh Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh Q đi vào phòng số 2 của anh D1 lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán màu cam đi ra để đánh T nhưng được anh D1 can ngăn. Thấy vậy, T vào phòng lấy 01 con dao mã tấu tự chế dài khoảng 60cm, cán gỗ bản rộng khoảng 5cm, lưỡi cong, đầu nhọn cầm trên tay phải xông đến chém nhiều nhát trúng vào vùng đầu và vùng ngực bên trái của anh Q làm anh Q bị thương và được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người số 1169/KLTTCT-TTPYĐN ngày 18/12/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Lê Hồng Q, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hồng Q là **35%.**

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-P2 ngày 31/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Văn Thương về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Lê Văn T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27/3/2025, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lê Văn T mức án 12 năm tù về tội "giết người" là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn T làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 04/11/2023, tại khu vực nhà trọ số E tổ C, khu phố E, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữa anh Lê Hồng Q và Lê Văn T xảy ra mâu thuẫn cự cãi. Lúc này, anh Q lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm ra đánh nhau với bị cáo T nhưng được anh Hồ Đắc D1 can ngăn;

thấy vậy, bị cáo T lấy 01 con dao mã tấu tự chế dài khoảng 60cm xông đến chém nhiều nhát trúng vào vùng thái dương trái và ngực bên trái của anh Q. Hậu quả anh Q bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 35%.

Với hành vi và hậu quả nêu trên; Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực nhận thức về việc dùng dao mã tấu là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại sẽ gây ra chết người. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn cự cãi nhỏ nhặt mà đã dùng dao mã tấu chém bị hại nhiều nhát; Việc bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo; Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng côn đồ, coi nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã hoàn thành trách nhiệm dân sự đối với người bị hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đồng thời bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn T 12 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Và như nêu trên, mức án 12 năm tù mà Tòa sơ thẩm tuyên xử bị cáo là tương xứng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ những nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Lê Văn T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCT&KSXXPT tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- TTG Công an tỉnh Đồng Nai;
(để tống đạt cho bị cáo Thương);
- Lưu VT (5), HS (2) 17b (Án-TMH).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết Trinh